

CÔNG GIÁO TRONG ĐỜI SỐNG TÂM LINH CỦA NGƯỜI PHILIPPIN

LƯƠNG THỊ THOẠI*

LƯƠNG HOÀI THANH**

So với các tôn giáo khác ở khu vực, Công giáo có mặt tại Đông Nam Á khá muộn (từ cuối thế kỷ XV do các nhà truyền giáo dòng Đa Minh của Bồ Đào Nha mang đến, tiếp theo là các nhà truyền giáo Tây Ban Nha, Hà Lan, Anh, Pháp). Quá trình truyền bá Công giáo ở Đông Nam Á gắn liền với quá trình xâm lược của chủ nghĩa thực dân phương Tây. So với các nước trong khu vực, Philippin là một trong hai quốc gia (cùng với Việt Nam) có hoạt động truyền giáo diễn ra khá tiêu biểu và thành công nhất, đạt hiệu quả nhất.

Khi những nhà truyền giáo Tây Ban Nha đặt chân tới Philippin, họ mang theo một “nhiệt tâm” muốn cứu vớt những linh hồn ngoại đạo của người dân. Họ xây dựng những toà giáo đường uy nghi và thuyết giảng đạo đức để mong dân chúng được cứu rỗi. “Nhưng với người dân Philippin, các linh mục đã thất vọng khi thấy rằng một khi họ quay lưng đi thì dân bản xứ ngay lập tức lại quay về với những nghi lễ cổ xưa. Công giáo được áp đặt vào Philippin nhưng người dân nơi đây đã không chấp nhận toàn bộ cấu trúc của

Công giáo châu Âu. Công giáo Philippin luôn chứa đựng nhiều tín ngưỡng ngoại giáo làm cho nó đồng nhất với nền văn hoá Philippin”[7;89].

“Người Philippin rất nghiêm túc trong tín ngưỡng của họ. Và đó là nguồn sức mạnh cho họ trong những lúc khó khăn. Họ tin rằng sự dẫn dắt của thần Thánh là nguồn gốc cho những thành công của họ. Bản tính mê tín làm cho họ không phân biệt nguồn gốc của những tín ngưỡng này. Điều quan trọng ở đây là một sức mạnh siêu nhiên, mạnh hơn bản thân họ, nó đang quay cái bánh xe số phận của cuộc đời họ và họ có thể trông chờ vào sự giúp đỡ của nó” [7; 88].

Đối với người dân Philippin các nghi lễ có một vai trò rất quan trọng trong đời sống của họ, trong đó phải kể tới các bí tích tôn giáo. Bí tích rửa tội (Baptism) là nghi lễ quan trọng đầu tiên trong đời người. Bí tích Thêm sức và Bí tích Ban Thánh thể tăng cường hơn nữa sự ràng buộc giữa tín đồ và tín ngưỡng của người dân. Bước sang tuổi trưởng thành để gánh trách nhiệm thường được đánh dấu bằng Bí tích hôn phối ở nhà thờ. Những nghi lễ

* PGS.TS Lương Thị Thoại, **Ths. Lương Hoài Thanh, Đại học sư phạm Hà Nội

cuối cùng được khép lại với bí tích Sám hối được thực hiện cho người sắp chết. Những nghi lễ hàng ngày bao gồm Thánh lễ (Mass) hay những buổi lễ nhỏ, những buổi cầu nguyện, lễ rước, việc đọc kinh hàng ngày trong gia đình, đọc kinh Đức Bà và cầu nguyện trước bữa ăn. Những nghi lễ đặc biệt được thực hiện trong những sự kiện tín ngưỡng nào đó, chẳng hạn như lễ *visita iglesia* (nghĩa là “Viếng thăm nhà thờ”) vào ngày Thứ Sáu Thiêng liêng, chúc phúc bằng lửa và củi trong ngày Thứ Sáu Tăm tối, Thánh lễ Vọng Giáng sinh, ăn kiêng trong suốt Mùa Chay (từ Thứ Tư lễ Tro đến Thứ Sáu Tuần Thánh), lễ dâng hoa cho Đức Mẹ Đồng Trinh trong tháng Năm... Lễ ban phúc cũng được tiến hành cho một công trình xây dựng mới, một căn nhà mới, một chiếc xe mới, một nhà hàng mới hay một cửa tiệm nhỏ trước khi nó được đưa vào sử dụng.

Đời sống tâm linh của người Philippin không chỉ thể hiện trong việc thực hiện các bí tích Công giáo mà còn thể hiện trong tang ma. Quan niệm về cái chết và các quá trình mai táng và để tang, Công giáo cùng các mối quan hệ sùng đạo đối với các vị Thánh được thể hiện rất rõ nét qua các tang lễ diễn ra trên đất nước Philippin. Quan niệm này nhất thiết phải đi trước quan niệm kia, bởi vì có rất nhiều thông lệ tôn giáo phổ biến ở Philippin nhìn chung đều liên quan đến Tuần Chay, đặc biệt thời gian giữa ngày Thứ Sáu Tuần Thánh và Chủ nhật lễ Phục sinh, khoảng thời gian mà cái chết của Chúa Jesus kết thúc bằng sự hồi sinh của Người. ở nhiều nơi trên đất nước Philippin, nhiều thông lệ tôn giáo và diện

thờ địa phương của Chúa Jesus tồn tại rất phổ biến, đó là hình nằm nghiêng của Chúa được dỡ ra khỏi cây Thánh giá và được trải ra trong chét chóc. Bức tượng Chúa Jesus đã chết và diện thờ của Chúa có năng lực chữa vết thương và các năng lực phi thường khác.

Với người dân Philippin, các quan niệm về cái chết và các vị Thánh Công giáo rất phức tạp, có nhiều điểm gắn kết giữa tang lễ của người dân và cái chết của Chúa Jesus, sự tôn sùng “Chúa Jesus đã mất” xoáy quanh sự sùng bái Tuần Chay và các vở kịch huyền bí mô tả những khổ hình của Chúa.

Khi gia đình có người thân qua đời, người Philippin thường có tục lệ thức canh xác chết trước khi chôn để những linh hồn xấu và “phù thủy ăn nội tạng” không đến quấy rầy xác chết. Đối với họ, cũng như việc sinh nở, cái chết không bao giờ là gánh nặng hay sự mất mát riêng của một cá nhân. Khi tin xấu được báo ra, họ hàng và bạn bè của người chết sẽ đến gia đình của người ấy để thương khóc cùng với tang gia. Sau đó là đám rước đưa người chết về nơi yên nghỉ.

Đám rước thường được đưa đến trung tâm thị trấn để làm lễ cầu siêu; việc này mất 45 phút và là việc rất chậm chạp và nóng bức. Sau lễ cầu siêu, đám rước đi bộ trở lại nghĩa trang ở bên ngoài thị trấn để thực hiện việc chôn cất. Linh mục thường không bao giờ tới chỗ chôn cất (trừ khi được trả một khoản tiền đặc biệt từ những gia đình giàu có). Khi chôn cất, mọi người luôn trông chờ gia đình có người chết sẽ bộc lộ nỗi đau thương. Vợ chồng có thể ghét nhau đến mấy khi còn sống, nhưng

bà vợ hay ông chồng còn sống mà có chút tự trọng thì sẽ phải than khóc khi đang chôn cất hoặc có khi còn bị ngắt đi.

Những điểm máu chốt về tình cảm của lễ nghi đều diễn ra mà không có linh mục, bởi vì có ba thời điểm khóc than và gọi người đã khuất (khóc than theo nghi lễ) diễn ra. Đó là: lúc chết, khi tiếng kêu khóc đáng sợ vang lên quanh ngôi làng; thời điểm khi xác chết được mang ra khỏi nhà và đặt vào xe tang; và thời điểm khi quan tài được đặt vào trong ngôi mộ dọn sẵn.

Trong lễ cầu siêu, linh mục thường té nước Thánh vào xác chết và quan tài vài lần và lấy mấy nén hương từ lư hương bên trên. Việc “cầu siêu” này cho xác chết có ý nghĩa rất quan trọng với người dân Philippin và có thể được nhắc đến như một đặc trưng của lễ tang. Trong khi đó, đối với Công giáo chính thống điều nay chưa bao giờ được coi là chuẩn mực để linh hồn nhanh được đến nơi chuộc tội.

Không giống như những người theo Công giáo Châu Âu ở Bồ Đào Nha hay Tây Ban Nha, người Philippin hiếm khi nhắc đến câu hỏi về nơi đến của các linh hồn ở thiên đường, địa ngục hoặc ở nơi ăn năn hối lỗi. Nơi ăn năn hối lỗi hầu như không được nhắc tới một cách tự nhiên. Họ nghĩ Chúa đang trừng phạt người đang sống và không cho họ được chết cho đến khi họ trả hết nợ; và nơi đến của họ thường được nói tới đó chính là khái niệm về “bóng tối”. Một người khi được hỏi thẳng về chuyện gì xảy ra đối với các hồn ma, sẽ luôn luôn nói rằng họ lên thiên đường ngay lập tức (hoặc đến ‘nơi mà họ sẽ phải đến’ - một từ bao gồm cả địa ngục); người Philippin cho rằng nếu trời mưa sau khi ai đó chết là

một dấu hiệu tốt, bởi vì thiên đường sẽ rộng mở và các linh hồn sẽ bay lên dễ dàng hơn. Trong Ngày lễ các Linh hồn, người dân đều thắp nến trên mộ để người chết có thể ‘thấy lối về’ thế giới của người sống; nếu không thì họ sẽ vẫn ở trong bóng tối, vùng đất vô định của người chết.

Những lễ kỷ niệm liên quan đến cái chết đều không được hoàn thành cùng với đám tang. Chín ngày sau đó, gia đình gần nhất sẽ đến viếng sớm hàng ngày, và làm nghi lễ cho người chết vào buổi tối (lễ Novena). Một nghi lễ khác được làm vào một tháng sau (lễ Mass) và sau đó hàng năm vào ngày giỗ của người đã khuất và đi viếng mộ.

Những lễ cầu kinh cho người chết thường chỉ diễn ra trong gia đình và linh mục không bao giờ có mặt. Những người phụ nữ cao tuổi hát những bài ca cầu kinh khác nhau, bao gồm những bài cho người đã khuất, người lớn và trẻ nhỏ; những người phụ nữ này không phải người dạy giáo lý mà cũng không liên quan chính thức đến nhà thờ. Họ chỉ đơn giản là học những câu cầu kinh, tích lũy hàng tá quyển sách nhỏ chứa các văn tự khác nhau. Họ thường kiếm được chút tiền bằng việc đọc kinh *rôze* tại miếu thờ trong vùng của Chúa. Gia đình người chết sẽ trả cho người phụ nữ (hoặc vài người nếu gia đình có người trung gian) một số tiền nhỏ khoảng 10 hoặc 20 peso mỗi người.

Vào ngày đầu tiên và ngày cuối cùng của buổi lễ cầu nguyện, và vào cuối tháng, cũng như vào các ngày giỗ, gia đình sẽ chuẩn bị chút thức ăn để mời những người đã đến dự nghi lễ. Sự tỉ mỉ công phu trong việc chuẩn bị phụ thuộc vào người trung

gian của gia đình lúc đó, và phụ thuộc vào tầm quan trọng của dịp lễ, và số người (ví dụ như con và cháu), những người mong muốn được tham dự nghi lễ. Thường thì ngày giỗ chỉ mời những người họ hàng thân thiết nhất và chỉ có tiếng hát và nến cháy trong ngôi nhà chỉ ra rằng lễ giỗ đang diễn ra.

Nhiều người Philippin nói rằng hồn ma quay trở lại thăm người sống vào mỗi mùng 1 tháng 11. Trong thời gian này, những người còn sống sẽ đến thăm và thức bên ngôi mộ của người đã khuất, và người chết sẽ quay lại thăm nhà của những người thân mình.

Ngày lễ các linh hồn được chuẩn bị trong suốt tuần trước đó, khi người ta diệt cỏ dại trong nghĩa trang, lau dọn và quét vôi cho các phần mộ. Lúc này trông nghĩa trang rất khác, vì suốt thời gian còn lại của năm nó rất hoang vắng, cỏ mọc đầy và lè loi, vì đó là nơi mà người dân hiếm khi tự nhiên đến. Trong Ngày lễ các linh hồn, quang cảnh hoàn toàn khác, bởi vì nghĩa trang được trang trí rực rỡ và lôi cuốn, và mọi người đều cố gắng về nhà để tham dự.

Vào chiều mùng 1 tháng 11, việc chuẩn bị hoàn tất tang lễ bằng chuyển đi đến nghĩa trang để mua nến, hoa và sắp xếp trên phần mộ. Sau đó, suốt buổi tối, cả gia đình hoặc ít nhất là một thành viên trong gia đình sẽ đến nghĩa trang và ngồi bên phần mộ. Nếu người thân của nhà nào đó được chôn ở vài nơi khác nhau, bởi vì thường như thế, trừ khi gia đình đó đủ giàu để mua một phần đất riêng, sau đó điều quan trọng nhất là đi thăm và thắp nến ở từng phần mộ. Sau khi trời tối, nghĩa trang trông rất đẹp, với những Ánh

nến đỏ và trắng rực rỡ, tiếng thảm thì trò chuyện, hoa tươi hoặc khô trên các phần mộ sạch đẹp, và các quầy hàng bán đậu phộng và đồ ăn nhẹ khác.

Từ nghĩa trang trở về mọi người tự tổ chức các lễ cầu nguyện tại nhà. Đồ thờ gồm có một đĩa cau, một đĩa bánh gạo nếp, và một đĩa bánh ngọt (dã mua), cùng với nước hoặc cà phê và có thể là một chút rượu. Bản chất của đồ thờ phụ thuộc vào mục đích dành cho ai, nếu hồn ma về thăm nhà là trẻ em thì chúng sẽ thích bánh quy, trong khi cau lại dành cho người già và rượu dành cho đàn ông.

Khi lễ cầu kinh được chủ trì bởi những người phụ nữ, mọi người ngồi trên nền nhà và hát theo bài kinh với giai điệu bốn câu cầu xin Đức Mẹ đồng trinh phù hộ cho họ và những người đã khuất; sau đó thực hiện nghi lễ đọc tên của những người đã khuất, trước khi giục mọi người ăn bánh gạo nếp, và nến cháy hết trên bàn thờ.

Đây là những điều cho chúng ta thấy sự tồn tại của cả hai sự ảnh hưởng: Công giáo và những tín ngưỡng địa phương. Cả hai điều này cùng song song tồn tại và đôi khi rất khó phân biệt. Tuy nhiên, niềm tin vào Chúa vẫn giữ vai trò quan trọng nhất trong đời sống tinh thần của người dân Philippin.

Tóm lại: *Một là*, đối với người dân Philippin quan niệm về thiên đường, địa ngục và nơi chuộc tội, tội lỗi và sự trừng phạt theo Công giáo Tây Ban Nha đã bị biến đổi. Đặc biệt, thiên đường cũng không được nhấn mạnh lắm và vẫn xung khắc với các quan niệm không phải của Công giáo về cái chết theo một mức độ

nhất định.

Hai là, nếu những gì người Philippin nói về cái chết không được nhấn mạnh rõ ràng ở cuộc sống sau khi chết thì người ta nhấn mạnh vào mối quan hệ giữa người chết và người sống, hố sâu ngăn cách giữa người sống và người chết, và vấn đề đạt tới sự chia cách hoàn toàn.

Như vậy, mặc dù Công giáo có ảnh hưởng lớn đến đời sống xã hội của người dân Philippin, đặc biệt trong đời sống tâm linh, nhưng những người dân bên cạnh việc tiếp thu những giá trị đó vẫn tiếp tục duy trì những giá trị truyền thống của văn hóa bản địa, góp phần làm phong phú thêm đời sống tinh thần của cư dân đất nước ngàn đảo này./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Cao Minh Chong (1990), *Cộng hoà Philippin*, Viện Đông Nam Á.
2. Mai Ngọc Chừ (1990), *Văn hoá Đông Nam Á*, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội.
3. Corpuz Onofred (1979), *Philippines*, Ban Đông Nam Á, Viện Thông tin khoa học xã hội.
4. Gran Evans (2001), *Bức khám văn hoá Châu Á*, Nxb Văn hoá Dân tộc.
5. D.G.E.Hall (2000), *Lịch sử Đông Nam Á*, Nxb Chính trị Quốc gia.
6. Mai Thị Hạnh (2006), *Mối quan hệ giữa truyền giáo và chủ nghĩa thực dân ở Việt Nam và Philippin (từ thế kỷ XVI - XIX)*, luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
7. Trịnh Duy Hoá (dịch) (2003), *Đôi thoại với các nền văn hoá - Philippines*, Nxb Trẻ.
8. Trương Sỹ Hùng (2003), *Mấy tín ngưỡng tôn giáo Đông Nam Á*, Nxb Thanh niên, Hà Nội.
9. Trương Sỹ Hùng (2003), *Tôn giáo và văn hoá*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 2007.
10. Quang Thị Ngọc Huyền (2005), *Quá trình phát triển kinh tế - xã hội Philippin giai đoạn 1966 - 1986 (Trong thời kỳ cầm quyền của Tổng thống F. Marcos)*, Luận án Tiến sĩ, Viện Đông Nam Á.
11. Đỗ Quang Hưng (2003), *Nhà nước và Giáo hội*, Nxb Tôn giáo, Hà Nội.
12. Phạm Thị Phương Nga (2005), *Mối quan hệ giữa nhà nước phong kiến với Giáo hội Kitô ở Tây Âu thời Trung đại*, Luận văn tốt nghiệp, Trường ĐHSP Hà Nội.
13. Đức Ninh (chủ biên) và nhiều tác giả (1996), *Tìm hiểu lịch sử văn hoá Philippin (Tập 1)*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
14. Pertiesra (1998), *Tôn giáo, chính sách và sự hợp lý hoá xã hội ở Philippin*, Nhà xuất bản Luzon, Manila. (Tài liệu dịch Viện Đông Nam Á).
15. Fenella Cannell (2001), *Quyền lực và hôn nhân ở Philippines Thiên chúa giáo*, Đại học Cambridge (Tài liệu dịch Viện Đông Nam Á).
16. Khắc Thành, Sanh Phúc (2001), *Lịch sử các nước Asian*, Nxb Trẻ.
17. Huy Thông (2003), "ảnh hưởng của Công giáo với khu vực Đông Nam Á", *Nghiên cứu Tôn giáo*, (số 2).
18. Viện Đông Nam Á (1983), *Một số nét về Philippin* (tài liệu dịch).
19. Nguyễn Hồng Vân (2005), "Niềm tin và thực hành tôn giáo của tín đồ Công giáo ở Philippin", *Nghiên cứu Tôn giáo*, (số 2)
20. Viện nghiên cứu Đông Nam Á (1975), *Các nước Đông Nam Á* (Tài liệu dịch).
21. Viện nghiên cứu Đông Nam Á (1978), *Các nước Đông Nam Á* (Tài liệu dịch).
22. Pasqual T. Giordano (1988), *The Philippines Catholic Church 1965 - 1981*, New Day Publishers, Quezon City.